

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

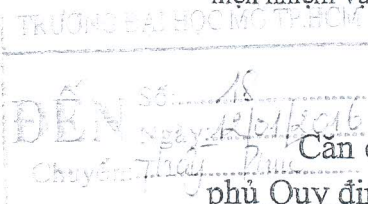
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *51* /BGDDĐT- TĐKT

V/v Hướng dẫn công tác thi đua, khen
thưởng các cơ sở giáo dục đại học, trường
cao đẳng trong phong trào thi đua thực
hiện nhiệm vụ năm học 2015 - 2016

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2016



Kính gửi: các cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 42/2010/NĐ-CP; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 2653/QĐ-BGDDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động của ngành giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; nhiệm vụ trọng tâm các cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng (sau đây gọi chung là trường) năm học 2015 - 2016, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng các trường trong phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ năm học 2015 - 2016 như sau:

A. Nội dung thi đua

Năm học 2015 - 2016, các trường thực hiện theo 14 lĩnh vực công tác, với tổng điểm các lĩnh vực là 200 điểm, thang điểm đánh giá mỗi lĩnh vực công tác là 10 điểm. Các lĩnh vực công tác tính hệ số 3 gồm công tác đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ; các lĩnh vực công tác tính hệ số 2 gồm công tác hợp tác quốc tế, công tác học sinh, sinh viên; các lĩnh vực công tác còn lại tính hệ số 1.

I. Công tác đào tạo (Vụ Giáo dục Đại học)

1. Các điều kiện chuẩn bị công tác đào tạo: Ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn triển khai công tác đào tạo, đảm bảo đủ giáo trình, học liệu tham khảo cho các trình độ, các hình thức đào tạo của nhà trường (0.5 điểm); xây dựng ngân hàng câu hỏi đề thi chung trong toàn trường đối với các trình độ cao đẳng, đại học (0.5 điểm);

Thể hiện sự thay đổi phát triển hơn so với năm trước (0.5 điểm).

2. Tổ chức và quản lý công tác đào tạo ở trong và ngoài cơ sở đào tạo đảm bảo đúng quy định hiện hành (0.5 điểm); chương trình đào tạo, hình thức kiểm tra đánh giá và ban hành chuẩn đầu ra đã được áp dụng chung cả hình thức giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên trong cùng trình độ (0.5 điểm);

Thể hiện sự thay đổi phát triển hơn so với năm trước (1 điểm).

3. Các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo: Tổ chức và quản lý đào tạo theo hệ thống tín chỉ (0.5 điểm); thực hiện tốt hợp tác trong đào tạo, nghiên cứu khoa học giữa các cơ sở đào tạo, các doanh nghiệp và đơn vị tuyển dụng thông qua việc ký kết các hợp đồng, thỏa thuận hợp tác (0.5 điểm); thường xuyên cập nhật, phát triển chương trình đào tạo và có kết nối với thị trường lao động trong xây dựng chương trình, chuẩn đầu ra (0.5 điểm); có giải pháp tích cực nhằm hạn chế các hiện tượng gian lận trong học tập, thi cử, sao chép bài tập lớn, tiểu luận, luận văn, luận án (0.5 điểm);

Thể hiện sự thay đổi phát triển hơn so với năm trước (2 điểm).

4. Thực hiện tốt quy chế công khai về công tác đào tạo đối với cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân (0.5 điểm); cập nhật thống kê đầy đủ các thông tin về việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp, đồng thời có đánh giá và có biện pháp hỗ trợ sinh viên tìm việc làm (0.5 điểm);

Thể hiện sự thay đổi phát triển hơn so với năm trước (1 điểm).

5. Xử lý kiên quyết, dứt điểm và kịp thời các vi phạm, khiếu kiện, tố cáo liên quan đến công tác đào tạo (0.5 điểm).

II. Hoạt động khoa học và công nghệ (Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường)

1. Có văn bản quy định về hoạt động khoa học và công nghệ của đơn vị (1 điểm); không vi phạm các quy định hiện hành về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ (1 điểm).

2. Kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ năm học và có báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch khoa học và công nghệ năm học đó được lãnh đạo đơn vị phê duyệt (1 điểm); có từ 50% trở lên giảng viên, cán bộ khoa học tham gia hoạt động khoa học và công nghệ (1 điểm).

3. Có nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia (1 điểm); có nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ, ngành, tỉnh/thành phố (1 điểm).

4. Gắn kết có hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ với đào tạo đại học và sau đại học; ứng dụng có hiệu quả kết quả nghiên cứu phục vụ phát triển kinh tế, xã hội (1 điểm); có hợp tác quốc tế trong hoạt động khoa học và công nghệ (1 điểm).

5. Có tổng số bài báo công bố trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước không nhỏ hơn 15% tổng số giảng viên (1 điểm); có bằng sáng chế, chứng nhận giải pháp hữu ích hoặc có giải thưởng về khoa học và công nghệ cấp bộ và tương đương (1 điểm).

III. Công tác hợp tác quốc tế (Vụ Hợp tác quốc tế và Cục Đào tạo với nước ngoài)

Nội dung hợp tác quốc tế (5 điểm)

1. Xây dựng và thực hiện đúng chương trình, kế hoạch về hợp tác quốc tế phù hợp với tổng thể chiến lược phát triển của cơ sở

a) Có chương trình, kế hoạch về hợp tác quốc tế (0.5 điểm);

b) Có nhân sự, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu và thực hiện tốt chương trình, kế hoạch đã đặt ra (0.5 điểm).

2. Có chương trình hợp tác trong việc bồi dưỡng giảng viên, cán bộ quản lý (tham gia các lớp ngắn hoặc dài hạn) hoặc trao đổi sinh viên ở nước ngoài

a) Có chương trình bồi dưỡng giảng viên, cán bộ quản lý (0.5 điểm);

b) Có chương trình trao đổi sinh viên với cơ sở giáo dục nước ngoài (0.5 điểm).

3. Thực hiện tốt các chương trình, dự án hợp tác nghiên cứu hoặc tổ chức hội thảo về chuyên môn với nước ngoài

a) Có chương trình, dự án hợp tác hoặc có hợp tác tổ chức hội thảo quốc tế về lĩnh vực chuyên môn (0.5 điểm);

b) Thực hiện tốt chương trình, dự án hợp tác, hội thảo đạt kết quả và hiệu quả cao (0.5 điểm).

4. Có và thực hiện tốt chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài

a) Có chương trình liên kết (0.5 điểm);

b) Chương trình liên kết thực hiện tốt, hiệu quả, không vi phạm các quy định, gửi báo cáo đúng quy định (0.5 điểm).

5. Thực hiện tốt công tác báo cáo về hợp tác quốc tế (bao gồm báo cáo định kỳ, đột xuất và báo cáo của các đoàn công tác) (1 điểm).

Nội dung đào tạo với nước ngoài (5 điểm)

1. Lĩnh vực quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam (1.5 điểm):

a) Thực hiện việc tiếp nhận lưu học sinh vào học đúng điều kiện, trình tự tiếp nhận quy định tại Chương II Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BGDĐT ngày 25/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (0.3 điểm);

b) Thực hiện việc đào tạo và quản lý lưu học sinh đúng quy định tại Chương III (trừ Điều 15) Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BGDĐT ngày 25/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (0.3 điểm);

c) Thực hiện đúng chế độ báo cáo quy định tại Điều 15, Chương III Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BGDĐT ngày 25/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (0.3 điểm);

d) Thực hiện việc quản lý lưu học sinh đúng quy định tại Khoản 1 Điều 19 Chương V Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BGDĐT ngày 25/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (0.3 điểm);

e) Thực hiện việc đào tạo và quản lý lưu học sinh đúng quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 19 Chương V Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BGDĐT ngày 25/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (0.3 điểm);

2. Lĩnh vực liên kết đào tạo với nước ngoài (2 điểm):

a) Có chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài được phê duyệt theo đúng quy định (0.3 điểm);

b) Có chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài trong các lĩnh vực ngành nghề đào tạo được ưu tiên với đối tác nước ngoài có uy tín trên thế giới (0.4 điểm);

c) Thực hiện công khai đăng tải các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài trên website của cơ sở giáo dục đào tạo (0.3 điểm);

d) Triển khai có hiệu quả chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài (0.3 điểm);

e) Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định (0.4 điểm);

f) Không vi phạm các quy định hiện hành của Nhà nước và Bộ Giáo dục và Đào tạo về liên kết đào tạo với nước ngoài (0.3 điểm).

3. Đánh giá việc cử cán bộ, giảng viên dự tuyển sau đại học tại nước ngoài bằng ngân sách nhà nước và tiếp nhận cán bộ, giảng viên tốt nghiệp trở về trường công tác (1.5 điểm):

a) Lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên để tạo nguồn tham gia dự tuyển học bổng sau đại học tại nước ngoài bằng ngân sách nhà nước theo

Đề án “Đào tạo cán bộ ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước giai đoạn 2013-2020” (được phê duyệt theo Quyết định số 599/QĐ-TTg ngày 17/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ, gọi tắt Đề án 599); Đề án “Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010-2020” (được phê duyệt theo Quyết định số 911/QĐ-TTg ngày 17/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ, gọi tắt là Đề án 911) và diện hiệp định ký kết giữa hai Chính phủ (0.3 điểm);

b) Hướng dẫn, công khai và tạo điều kiện thuận lợi cho các cán bộ, giảng viên trong việc hoàn thiện thủ tục hồ sơ liên quan theo quy định tại thông báo tuyển sinh các chương trình học bổng đi học tại nước ngoài bằng ngân sách nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tham gia dự tuyển (0.3 điểm);

c) Thành lập Hội đồng tuyển chọn cử cán bộ, giảng viên có năng lực tham gia dự tuyển các chương trình học bổng sau đại học tại nước ngoài bằng ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 01/2013/TT-BGDĐT ngày 29/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài; Thông tư số 35/2012/TT-BGDĐT ngày 12/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định đào tạo trình độ tiến sĩ theo Đề án 911 và theo quy định tại thông báo tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với các chương trình học bổng (0.3 điểm);

d) Hoàn thiện các thủ tục liên quan về việc cử cán bộ, giảng viên tham gia dự tuyển các chương trình học bổng ngân sách nhà nước; sắp xếp thứ tự ưu tiên theo ngành nghề đào tạo, nguồn nhân lực đối với cán bộ, giảng viên được đề cử tham gia dự tuyển theo các chương trình học bổng ngân sách nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm đáp ứng đúng nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về phục vụ công tác giảng dạy, làm việc tại trường (0.3 điểm);

e) Thực hiện đúng các quy định hiện hành về việc tiếp nhận cán bộ, giảng viên được cử đi học tại nước ngoài bằng ngân sách nhà nước đã tốt nghiệp trở về trường công tác và thực hiện các chế độ báo cáo liên quan theo quy định khi nhận được thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo (0.3 điểm).

IV. Công tác học sinh, sinh viên (Vụ Công tác học sinh, sinh viên)

1. Có kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện các quy chế, quy định và văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác quản lý học sinh, sinh viên, công tác giáo dục tư tưởng, văn hóa, công tác thể thao và y tế trường học trong năm học. Tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện và báo cáo Bộ theo quy định (2 điểm).

2. Thực hiện đúng, đầy đủ các chế độ, chính sách cho học sinh, sinh viên; có kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt công tác hỗ trợ, dịch vụ học sinh, sinh viên, công tác giáo dục pháp luật ngoại khóa; giáo dục an toàn giao thông, phòng

chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phòng chống HIV/AIDS. Không để xảy ra vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự trong trường học (2 điểm).

3. Tổ chức tốt các hoạt động nắm bắt, định hướng về tư tưởng chính trị trong học sinh, sinh viên. Có kế hoạch và thực hiện tốt công tác giáo dục đạo đức, lối sống; xây dựng và thực hiện tốt quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học; trong năm học có tổ chức hội thi văn hóa, văn nghệ cấp trường và tham gia cuộc thi văn nghệ cấp khu vực, toàn quốc. Chỉ đạo và tổ chức tốt các Câu lạc bộ học sinh, sinh viên (2 điểm).

4. Tổ chức thực hiện tốt các quy định về công tác y tế trường học. Tổ chức và hoạt động của Trạm Y tế thực hiện đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện hiệu quả công tác truyền thông, giáo dục về y tế trường học, khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, sinh viên. Thực hiện tốt Luật Bảo hiểm y tế. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, dịch bệnh, bệnh tật, tai nạn thương tích nghiêm trọng trong trường học (2 điểm).

5. Tổ chức cho học sinh, sinh viên được luyện tập thể thao ngoại khóa thường xuyên, có sự hướng dẫn của giáo viên; triển khai thực hiện tốt các tiêu chuẩn rèn luyện thể lực học sinh, sinh viên. Trong năm học có tổ chức hội thi thể thao cấp trường và tham gia giải thể thao cấp khu vực, toàn quốc. Đảm bảo cơ sở vật chất cho các hoạt động văn hóa, thể thao học sinh, sinh viên (2 điểm).

V. Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục (Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục)

Đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục:

1. Đã thành lập đơn vị chuyên trách về đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định của Luật giáo dục đại học. Có cán bộ, giảng viên đã hoàn thành chương trình đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp hoặc được cấp thẻ kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục (1 điểm).

2. Các hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục trong nhà trường được triển khai theo đúng kế hoạch đã đề ra; có triển khai đánh giá theo chuẩn đầu ra, thu thập thông tin phản hồi về chất lượng dạy và học, tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp; có nguồn kinh phí hợp lý cho công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục (1 điểm).

3. Báo cáo tự đánh giá được hoàn thành đảm bảo yêu cầu về nội dung và hình thức, gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo và cơ quan chủ quản đúng thời hạn quy định. Tham gia và thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn các hoạt động chuyên môn về đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo (1 điểm).

4. Cơ sở giáo dục đã được đánh giá đồng cấp hoặc được Tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục đánh giá ngoài. Có chương trình đào tạo được kiểm định bởi tổ chức đánh giá, kiểm định chất lượng khu vực và quốc tế có uy tín (1 điểm).

5. Nhà trường có đầy đủ cơ sở dữ liệu liên quan đến đảm bảo chất lượng giáo dục và triển khai hiệu quả các kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục đã đề ra trong báo cáo tự đánh giá, các kiến nghị của đoàn đánh giá ngoài (nếu có). Các thông tin về hoạt động đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục được đăng tải và cập nhật trên website của nhà trường (1 điểm).

Công tác quản lý tuyển sinh:

1. Triển khai kế hoạch công tác tuyển sinh (1 điểm).
2. Mức độ hoàn thành công tác tuyển sinh (1 điểm).
3. Báo cáo về công tác tuyển sinh (1 điểm).
4. Thực hiện quy chế tuyển sinh (1 điểm).
5. Giải quyết khiếu nại tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh (1 điểm).

VI. Công tác phát triển đội ngũ (Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục)

1. Xây dựng kế hoạch và thực hiện nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên phù hợp với tiến độ trong quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên; đảm bảo tỷ lệ giảng viên cơ hữu có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ tăng cao hơn năm học trước, đạt và vượt tiến độ phấn đấu theo chỉ tiêu đề ra trong quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên của đơn vị, đảm bảo tỷ lệ giảng viên là tiến sĩ tăng, ít nhất đạt mức 35% tổng số giảng viên năm 2020 (2 điểm).

2. Thực hiện tốt quy định về đạo đức nhà giáo (Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008); tỷ lệ giảng viên cơ hữu được đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ công tác, được phong tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng tăng cao hơn năm học trước (2 điểm).

3. 100% giảng viên đạt trình độ chuẩn; thực hiện bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của giảng viên đúng với quy định (Thông tư số 20/2013/TT-BGDĐT ngày 06/6/2013); đảm bảo tỷ lệ sinh viên/giảng viên theo quy định (2 điểm).

4. Giảng viên cơ hữu hoàn thành hoạt động nghiên cứu khoa học, đảm bảo đúng tiến độ, đáp ứng yêu cầu về chất lượng, hiệu quả; triển khai kế hoạch bồi dưỡng ngoại ngữ cho giảng viên đảm bảo đến năm 2020 tất cả giảng viên sử dụng tốt 1 ngoại ngữ; đảm bảo thu nhập thực tế bình quân của giảng viên tăng cao hơn năm học trước theo quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế tài chính của trường (2 điểm).

5. Triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc “lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên” trong năm học và có báo cáo đầy đủ, đúng hạn theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện

đúng chế độ làm việc của giảng viên (Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014); báo cáo đầy đủ, đúng hạn về công tác phát triển đội ngũ cho cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (2 điểm).

VII. Công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo và tiếp công dân (Thanh tra)

1. Có tổ chức hoặc phân công cán bộ phụ trách thanh tra; có văn bản quy định chức năng, hoạt động công tác thanh tra nội bộ theo quy định tại Thông tư số 51/2012/TT-BGDĐT ngày 18/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (2 điểm).

2. Có chương trình, kế hoạch thanh tra năm học do thủ trưởng đơn vị phê duyệt gắn với nhiệm vụ trọng tâm của năm học (1 điểm).

3. Thực hiện quy trình thanh tra; xử lý sau thanh tra; thực hiện thanh tra đột xuất theo đúng quy định (1 điểm).

4. Có phòng tiếp công dân, lịch tiếp công dân, sổ tiếp công dân; thực hiện các quy định về tiếp công dân (1 điểm);

Thực hiện các quy định về phòng chống tham nhũng (1 điểm);

Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị theo đúng quy định; không có đơn thư tồn đọng (2 điểm).

5. Tham gia đầy đủ các hội nghị, tập huấn về thanh tra (1 điểm);

Bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo (1 điểm).

VIII. Công tác kế hoạch, tài chính và thống kê (Vụ Kế hoạch - Tài chính)

Đối với các trường công lập

1. Công tác kế hoạch (3 điểm)

a) Xây dựng kế hoạch đào tạo: Thực hiện tốt công tác xác định chỉ tiêu tuyển sinh bao gồm thời gian đăng ký chỉ tiêu, các số liệu về đăng ký chỉ tiêu, không phải đăng ký lại hoặc đăng ký nhiều lần và tính hợp lý của chỉ tiêu tuyển sinh (1.5 điểm);

b) Triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo: Thực hiện tốt công tác tuyển sinh, không vi phạm các quy định về tuyển sinh đào tạo đối với các trình độ đào tạo (1 điểm);

c) Hoàn thành các báo cáo định kỳ và đột xuất (0.5 điểm);

2. Công tác tài chính (3 điểm)

a) Chấp hành các chế độ về tài chính, kế toán và các quy định về quản lý các chương trình, dự án đúng quy định (1.5 điểm):

- Có ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, hàng năm có rà soát bổ sung theo

quy định (0.25 điểm);

- Có thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính, kế toán (0.25 điểm);
- Chấp hành theo đúng các quy định quản lý thu chi tài chính, tài sản, quản lý trung tâm đơn vị trực thuộc không để xảy ra vi phạm (0.5 điểm);
- Chấp hành đúng quy định về chế độ hạch toán, kế toán, mở đầy đủ sổ sách kế toán theo quy định (0.5 điểm);

b) Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất (1.5 điểm):

- Nộp báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn (0.5 điểm);
- Nộp báo cáo xây dựng dự toán đầy đủ, đúng hạn (0.5 điểm);
- Nộp báo cáo chuyển số dư đầy đủ, đúng hạn (0.25 điểm);
- Nộp báo cáo đột xuất khác (0.25 điểm).

3. Công tác thống kê (3 điểm)

- Thực hiện báo cáo thống kê kỳ kịp thời, đầy đủ, chính xác (2 điểm);
- Sử dụng hệ thống EMIS online để xây dựng báo cáo thống kê (1 điểm).

4. Thực hiện quy chế công khai tại các cơ sở giáo dục theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân (1 điểm).

Đối với các trường ngoài công lập

1. Công tác kế hoạch (4 điểm)

- Xây dựng kế hoạch đào tạo: Thực hiện tốt công tác xác định chỉ tiêu tuyển sinh bao gồm thời gian đăng ký chỉ tiêu, các số liệu về đăng ký chỉ tiêu, không phải đăng ký lại hoặc đăng ký nhiều lần và tính hợp lý của chỉ tiêu tuyển sinh (2 điểm);

- Triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo: Thực hiện tốt công tác tuyển sinh, không vi phạm các quy định về tuyển sinh đào tạo đối với các trình độ đào tạo (1.5 điểm);

- Hoàn thành các báo cáo định kỳ và đột xuất (0.5 điểm).

2. Công tác thống kê (4 điểm)

- Thực hiện báo cáo thống kê kỳ kịp thời, đầy đủ, chính xác (3 điểm);
- Sử dụng hệ thống EMIS online để xây dựng báo cáo thống kê (1 điểm).

3. Thực hiện quy chế công khai tại các cơ sở giáo dục theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân (2 điểm).

IX. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, thư viện (Cục Cơ sở vật chất và Thiết bị trường học, Đồ chơi trẻ em)

1. Công tác xây dựng cơ sở vật chất (3 điểm)

- Có quy hoạch đã được phê duyệt và tổ chức xây dựng cơ sở vật chất của đơn vị theo hướng kiên cố hóa và hiện đại; khai thác các nguồn vốn hợp pháp ngoài ngân sách Nhà nước để đầu tư cơ sở vật chất (có số liệu cụ thể) (1 điểm);

- Có ban quản lý dự án xây dựng các công trình đủ năng lực theo quy định hiện hành để tổ chức quản lý, thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng công trình (1 điểm);

- Bảo quản, khai thác và sử dụng cơ sở vật chất của đơn vị có hiệu quả, đúng mục đích (1 điểm)

2. Công tác thiết bị đào tạo và thư viện (4 điểm)

- Có bộ phận chuyên trách (phòng, ban) tham mưu, giúp việc cho Hiệu trưởng về công tác thiết bị đào tạo và thư viện. Có kế hoạch hàng năm, kế hoạch trung hạn và dài hạn về đầu tư thiết bị đào tạo và thư viện đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường (2 điểm);

- Tổ chức tốt việc lồng ghép các nguồn vốn, đồng thời khai thác các nguồn vốn hợp pháp (vốn tự có, vốn huy động, tài trợ) để đầu tư tăng cường thiết bị đào tạo và thư viện có hiệu quả. Thực hiện đúng các quy định hiện hành về đầu tư mua sắm thiết bị đào tạo và thư viện (1 điểm);

- Tổ chức tốt việc quản lý, khai thác sử dụng thiết bị đào tạo và thư viện hiện có để phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường (1 điểm).

3. Chế độ báo cáo (3 điểm)

- Thực hiện chế độ báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng theo quy định hiện hành đúng thời gian quy định (1 điểm);

- Thực hiện chế độ báo cáo quyết toán các dự án đầu tư mua sắm thiết bị đào tạo và thư viện theo quy định hiện hành đúng thời gian quy định (1 điểm);

- Thực hiện đầy đủ, đảm bảo chất lượng các báo cáo khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo đúng thời gian quy định (1 điểm).

X. Công tác tổ chức cán bộ (Vụ Tổ chức cán bộ)

1. Tập thể lãnh đạo nhà trường đoàn kết; thực hiện đúng quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ; giải quyết đơn thư khiếu nại của cán bộ, viên chức nhà trường về công tác cán bộ theo đúng quy định của pháp luật; báo cáo đầy đủ, đúng hạn về công tác tổ chức cán bộ với cơ quan quản lý cấp trên (2 điểm).

2. Xây dựng, rà soát, ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường theo đúng quy định (trong đó quy định đầy đủ, chi tiết chức năng, nhiệm vụ, cơ

cấu tổ chức bộ máy, sự phối hợp công tác của các đơn vị, đoàn thể và cụ thể hoá nhiệm vụ, chế độ làm việc, quyền hạn của giảng viên, chuyên viên trưởng); thực hiện đúng quy định của pháp luật, quy chế tổ chức và hoạt động của trường về tổ chức bộ máy và hoạt động của nhà trường (2 điểm).

3. Xây dựng đề án vị trí việc làm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện rà soát hàng năm; xây dựng, ban hành quy định cụ thể về công tác tuyển dụng viên chức; xây dựng, ban hành kế hoạch tuyển dụng và thực hiện tuyển dụng viên chức, ký kết hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động theo đúng quy định (2 điểm).

4. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện quy định về công tác đào tạo bồi dưỡng công chức, viên chức, đặc biệt là đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách: nâng bậc lương, phụ cấp lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (2 điểm).

5. Rà soát, thực hiện quy hoạch cán bộ; xây dựng quy chế và thực hiện việc bổ nhiệm cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo theo thẩm quyền; thực hiện công tác đánh giá, phân loại công chức, viên chức hàng năm (2 điểm).

XI. Công tác pháp chế (Vụ Pháp chế)

1. Thành lập tổ chức pháp chế hoặc bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác pháp chế (1 điểm);

Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác pháp chế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (1 điểm).

2. Thực hiện việc tham mưu, tư vấn cho Hội đồng đại học, Hội đồng trường, Hội đồng quản trị và Giám đốc, Hiệu trưởng (sau đây gọi tắt là Lãnh đạo nhà trường) về những vấn đề pháp lý liên quan đến tổ chức, quản lý và hoạt động của nhà trường, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà trường, đơn vị, cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học (1 điểm);

Tham gia ý kiến về mặt pháp lý đối với văn bản do các đơn vị khác của cơ sở giáo dục đại học soạn thảo trước khi trình Lãnh đạo nhà trường ký ban hành (0,5 điểm);

Giúp Lãnh đạo nhà trường chuẩn bị ý kiến đóng góp cho dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan, đơn vị gửi lấy ý kiến và kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền trong việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật (0,5 điểm).

3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các văn bản quy phạm pháp luật mới, các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục đại học và các văn bản có liên quan về đổi mới giáo dục đại học; các nội quy, quy chế cho cán bộ, viên chức, nhân viên, giảng viên và người học (1 điểm);

Xây dựng trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật của nhà trường, thực hiện các quy định về công khai, đưa nội dung thông tin phổ biến giáo dục pháp luật và cấp phát văn bản, chứng chỉ trên website của trường (1 điểm);

Phối hợp với các bộ phận chức năng có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức pháp luật trong đơn vị (0,5 điểm).

4. Giúp Lãnh đạo nhà trường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý, chỉ đạo điều hành của nhà trường và đơn vị (1 điểm);

Kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, khắc phục hậu quả và xử lý các vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế trong hoạt động của nhà trường và đơn vị (1 điểm).

5. Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác pháp chế trong năm học (1 điểm).

Thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện công tác pháp chế với cơ quan quản lý giáo dục và thủ trưởng đơn vị đúng thời hạn (0,5 điểm).

XII. Công tác công nghệ thông tin (Cục Công nghệ Thông tin)

1. Triển khai các dịch vụ thông tin trên website nhà trường theo quy định tại Thông tư số 07/2010/TT-BGDĐT ngày 01/3/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể (6 điểm):

- Điều 19 Thông tin chung về tổ chức, hành chính;
- Điều 20 Trang thông tin về công tác đào tạo;
- Điều 21 Tra cứu thông tin thi và kết quả học tập của sinh viên;
- Điều 22 Trang thông tin về thi tuyển sinh;
- Điều 25 Thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên;
- Điều 26 Thông tin về công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn;
- Điều 31 Niên giám thống kê về giáo dục.

2. Cung cấp email theo tên miền của trường đến từng sinh viên, giảng viên theo quy định tại Thông tư số 07/2010/TT-BGDĐT ngày 01/3/2010 (1 điểm).

3. Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý: quản lý đào tạo, quản lý tài chính, quản lý sinh viên, quản lý cơ sở vật chất (1.5 điểm).

4. Triển khai ứng dụng mã nguồn mở theo quy định tại Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/3/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (1 điểm).

5. Thực hiện chế độ báo cáo đủ nội dung theo yêu cầu và đúng thời hạn (0.5 điểm).

XIII. Công tác Giáo dục quốc phòng - An ninh (Vụ Giáo dục Quốc phòng)

1. Hệ thống văn bản quản lý, chỉ đạo nội dung môn học giáo dục quốc phòng an ninh (bao gồm văn bản hướng dẫn triển khai của các cấp và văn bản của cấp mình ban hành (2 điểm).

2. Thực hiện đúng, đủ nội dung theo phân phối chương trình, hệ thống giáo án, sổ sách, sổ đăng ký, kế hoạch giảng dạy môn học giáo dục quốc phòng an ninh (3 điểm).

3. Đảm bảo đủ số lượng, chất lượng đội ngũ giảng viên đạt chuẩn, thực hiện tốt chính sách đối với đội ngũ giảng viên (2 điểm);

4. Kết quả thực hành giảng dạy của giảng viên, kết quả kiểm tra nhận thức của sinh viên (2 điểm);

5. Đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học đúng, đủ theo quy định, xây dựng phòng học chuyên dùng, thao trường, bãi tập, trang phục khi lên lớp và luyện tập của giảng viên và học sinh môn học giáo dục quốc phòng an ninh (1 điểm);

Ghi chú: Đối với các cơ sở giáo dục đại học đưa sinh viên vào học giáo dục quốc phòng an ninh tại các trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh được quy định tại Thông tư Liên tịch số 123/2015/TTLT-BQP-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 05/11/2015 thì việc tự chấm điểm của các đơn vị được căn cứ vào việc thực hiện quy định tổ chức, hoạt động của trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh; liên kết giáo dục quốc phòng và an ninh của các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học ban hành tại Thông tư Liên tịch số 123/2015/TTLT-BQP-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 05/11/2015 để quy đổi với các tiêu chí chấm điểm trên.

XIV. Tổ chức thực hiện các cuộc vận động (Công đoàn Giáo dục Việt Nam)

1. Nhà trường có biện pháp tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; đạt kết quả cụ thể, thiết thực, góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (2 điểm).

2. Tổ chức Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, người lao động đúng quy định; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở trường học; xây dựng trường đạt chuẩn văn hóa (1 điểm);

Triển khai thực hiện tốt cuộc vận động “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”, “Quyên góp hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn” và các hoạt động từ thiện, nhân đạo khác (1 điểm).

3. Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên nhà trường có sự phối hợp chỉ đạo và tổ chức triển khai các nhiệm vụ gắn với hoạt động dạy và học của nhà trường, tạo sự chuyển biến tích cực trong việc xây dựng tập thể đoàn kết vững mạnh (2 điểm).

4. Có các giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới công tác quản lý; đổi mới và tổ chức tốt công tác thi, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục; thực hiện chủ trương thi, tuyển sinh theo đúng quy định của ngành (1 điểm);

Tiến hành kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ ở các khoa, đơn vị trong nhà trường để rút kinh nghiệm, nâng cao hiệu quả chỉ đạo trong toàn trường; cuối năm học, tổ chức tổng kết đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ trên, kết hợp với tổng kết năm học của nhà trường (1 điểm).

5. Phát động, triển khai, tổ chức phong trào thi đua yêu nước và các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn trong năm học thiết thực, hiệu quả (1,5 điểm);

Phát hiện, bồi dưỡng gương điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt; tổ chức tuyên dương, khen thưởng, nhân rộng gương điển hình tiên tiến (0.5 điểm).

B. Chia khối, cụm thi đua

Khối, cụm thi đua	Đơn vị tổ chức đánh giá (khối trưởng, cụm trưởng)
Các trường thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội	Đại học Quốc gia Hà Nội
Các trường thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
Các trường thuộc Đại học Thái Nguyên	Đại học Thái Nguyên
Các trường thuộc Đại học Đà Nẵng	Đại học Đà Nẵng
Các trường thuộc Đại học Huế	Đại học Huế
Các trường thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các trường tư thục đóng trên địa bàn tỉnh (mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là một khối thi đua)	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
Các trường thuộc các bộ, ngành Trung ương (mỗi bộ, ngành Trung ương có trường là một khối thi đua)	Cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng của bộ, ngành chủ quản
Các trường trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và các trường dân lập: Chia thành 3 cụm thi đua - Cụm 1: các trường công lập từ Huế trở ra; - Cụm 2: các trường công lập từ Đà Nẵng trở vào; - Cụm 3: các trường dân lập.	- Cụm 1: Vụ Giáo dục Đại học, Bộ Giáo dục và Đào tạo - Cụm 2, 3: Vụ Thi đua - Khen thưởng, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

C. Tiêu chuẩn, hình thức và chỉ tiêu khen thưởng

I. Tiêu chuẩn khen thưởng

1. Cờ thi đua của Bộ: tặng cho trường tiêu biểu xuất sắc, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm học, có nhân tố mới, mô hình mới để các trường khác học tập, nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác, được bình xét trong phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ năm học;

2. Bằng khen Bộ trưởng: tặng cho trường có thành tích xuất sắc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, được bình xét trong phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ năm học;

3. Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc: tặng cho trường đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 6 Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ Nội vụ.

II. Đối với khối thi đua các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các bộ, ngành Trung ương

1. Hình thức khen thưởng

a) Bằng khen Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

2. Chỉ tiêu khen thưởng

a) Khối có dưới 05 trường, lựa chọn 02 trường đề nghị tặng Bằng khen;

b) Khối có từ 05 trường đến dưới 10 trường, lựa chọn 01 trường đề nghị tặng Cờ, 02 trường đề nghị tặng Bằng khen;

c) Khối có từ 10 đến dưới 20 trường, lựa chọn 02 trường đề nghị tặng Cờ, 04 trường đề nghị tặng Bằng khen;

d) Khối có từ 20 trường đến dưới 30 trường, lựa chọn 03 trường đề nghị tặng Cờ, 06 trường đề nghị tặng Bằng khen;

e) Khối có từ 30 trường trở lên, lựa chọn 04 trường đề nghị tặng Cờ, 08 trường đề nghị tặng Bằng khen;

III. Đối với 02 Đại học Quốc gia, 03 Đại học vùng

1. Hình thức khen thưởng

a) Bằng khen Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Tập thể lao động xuất sắc;

2. Chỉ tiêu khen thưởng

a) Mỗi Đại học Quốc gia, Đại học vùng lựa chọn 02 trường đề nghị tặng Cờ, lựa chọn 03 trường đề nghị tặng Bằng khen;

b) Đối với 03 Đại học vùng: tổ chức họp xét, trình Bộ trưởng xem xét, tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc cho trường đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 6 Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ Nội vụ (riêng Đại học Quốc gia được quyết định công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc).

IV. Đối với khối thi đua thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo (các trường trực thuộc Bộ và các trường dân lập)

1. Hình thức khen thưởng

a) Bằng khen Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc;

2. Chỉ tiêu khen thưởng

Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ căn cứ vào thành tích cụ thể trong năm học của các trường để quy định chỉ tiêu khen thưởng cho phù hợp.

D. Tổ chức thực hiện

I. Đối với các trường

1. Căn cứ vào nhiệm vụ năm học, tiêu chí đánh giá thi đua tại Công văn này và kế hoạch của khối thi đua, các trường xây dựng văn bản cụ thể hóa các tiêu chí thi đua phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; tổ chức phát động phong trào thi đua trong toàn đơn vị.

2. Tham gia đầy đủ các hoạt động do đơn vị được giao tổ chức đánh giá yêu cầu.

3. Có đăng ký thi đua gửi về đơn vị được giao tổ chức đánh giá;

4. Kết thúc năm học, tổ chức họp đánh giá, bình xét trong toàn đơn vị;

5. Gửi báo cáo tự đánh giá, chấm điểm kết quả việc thực hiện các lĩnh vực công tác, hình thức đề nghị khen thưởng về khối trưởng, cụm trưởng được giao phụ trách đánh giá trước ngày 25 tháng 7 năm 2016.

II. Các đơn vị chức năng thuộc Bộ được giao phụ trách đánh giá các lĩnh vực công tác

1. Xây dựng nội dung đánh giá theo nguyên tắc mỗi lĩnh vực công tác gồm 5 tiêu chí với tổng điểm là 10 điểm;

2. Chủ động xây dựng kế hoạch hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các trường trong việc thực hiện nội dung lĩnh vực công tác được giao phụ trách đánh giá;

3. Đánh giá, chấm điểm các trường lĩnh vực công tác được giao phụ trách vào dịp tổng kết năm học gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (Vụ Thi đua - Khen thưởng) trước ngày 10 tháng 9 năm 2016.

III. Khối trưởng, cụm trưởng

1. Căn cứ nội dung văn bản hướng dẫn tại Công văn này, chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá giữa năm học và kết thúc năm học, đôn đốc các trường trong khối, cụm thi đua thực hiện đúng các quy định;

2. Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học, báo cáo tự đánh giá, chấm điểm kết quả thực việc thực hiện các lĩnh vực công tác, đăng ký thi đua của các trường trong khối, cụm thi đua, chủ động tổ chức họp, đánh giá, bình xét các trường trong khối, cụm thi đua;

3. Tổng hợp kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các trường trong khối, cụm, tổ chức họp đánh giá, bình xét, bỏ phiếu suy tôn, đề nghị khen thưởng cho các trường theo chỉ tiêu quy định;

4. Gửi văn bản đề nghị khen thưởng các trường trong khối, cụm theo chỉ tiêu quy định về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) bản chính và email vutdkt@moet.edu.vn trước ngày 25 tháng 8 năm 2016 bao gồm:

- a) Văn bản đề nghị (kèm theo danh sách);
- b) Biên bản họp bình xét, bảng tổng hợp điểm chấm;
- c) Tóm tắt thành tích tiêu biểu xuất sắc của các trường được đề nghị khen thưởng;
- d) Báo cáo tự đánh giá, chấm điểm việc thực hiện các lĩnh vực công tác của các trường được đề nghị khen thưởng trong khối thi đua).

IV. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ Thi đua - Khen thưởng)

1. Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện tổ chức đánh giá của các trường, các khối, cụm thi đua;

2. Giải đáp kịp thời những vấn đề còn vướng mắc của các cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng trong quá trình thực hiện hoặc xin ý kiến Lãnh đạo Bộ giải quyết;

3. Tổng hợp kết quả đánh giá, bình xét của các khối thi đua, trình xin ý kiến Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xem xét bằng phiếu bầu, tổng hợp ý kiến trình Bộ trưởng xem xét, quyết định;

4. Tổng hợp báo cáo tự đánh giá, chấm điểm của các trường trong cụm thi đua, gửi bản email báo cáo để các đơn vị chức năng thuộc Bộ đánh giá, chấm điểm, trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xem xét, đánh giá, trình Bộ trưởng xem xét, quyết định.

V. Một số lưu ý trong quá trình đánh giá, bình xét

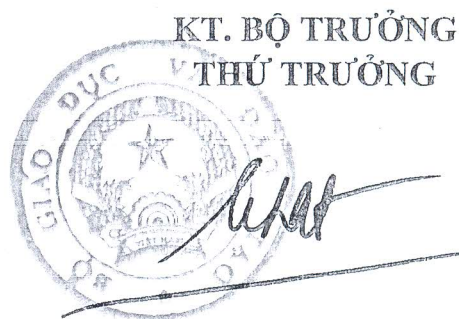
1. Không xét khen thưởng hoặc hạ mức khen thưởng đối với các trường hợp: không nộp báo cáo theo quy định tại Công văn này; nội bộ mất đoàn kết, đơn thư, khiếu kiện kéo dài; có vi phạm làm ảnh hưởng đến uy tín của ngành (như vi phạm đạo đức nhà giáo, đạo đức người học, quy chế tuyển sinh, quy chế thi...).

2. Đối với các trường có thành tích đặc biệt xuất sắc, có sự vươn lên so với năm học trước, tùy theo thành tích, mức độ ảnh hưởng, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ sẽ xem xét, trình Bộ trưởng quyết định hoặc đề Bộ trưởng trình cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) để xem xét giải quyết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Ban TĐKTTW;
- Các Thứ trưởng;
- Các bộ, ngành Trung ương;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Công đoàn GDVN;
- Các đơn vị thuộc Bộ (để thực hiện);
- Website Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, Vụ TĐKT.



KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Phạm Mạnh Hùng